
Bản án số: 69 /2017/HSST
Ngày 21 / 8 /2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Hữu Quý**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Ngọc Quý**

Ông **Trần Trung Úy**

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Tô Mạnh Hà** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/TLST-HS ngày 26/7/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết K, sinh năm 1994. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; Văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Nguyễn Viết D đã chết, con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; Vợ, con : Chưa; Danh chỉ bản số 288 do Công an huyện C lập ngày 19/5/2017.

Tiền sự: Ngày 12/9/2016 Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Đã nộp tiền ngày 15/9/2016.

Tiền án : Chưa. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2017. Bị cáo tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C , thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: 1/ Anh **Nguyễn Đức N** sinh năm 1990

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

2/ Anh **Dương Nguyễn P** sinh năm 1994

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở : Xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1/Anh **Nguyễn Đức L**, sinh năm 1980; Trú tại: Xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

2/ Anh **Đặng Đình C** , sinh năm 1994

Hộ khẩu thường trú : Thị trấn C, huyện C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt
Chỗ ở: Tổ 5, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3/Anh **Hoàng Mạnh H** sinh năm 1977

Trú tại: Phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Viết K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong hai ngày 24/01/2017 và 23/4/2017 tại các quán Internet trên địa bàn xã Ngọc Hoà và xã Đại Yên huyện C, thành phố Hà Nội, Nguyễn Viết K đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ hỏi mượn tài sản là xe mô tô của người cùng chơi rồi mang đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân .Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 24/01/2017 Nguyễn Viết K đến quán Internet Khánh Huyền thuộc thôn Chúc Lý, xã Ngọc Hòa, huyện C, thành phố Hà Nội chơi game .Tại đây ,K gặp bạn là anh Nguyễn Đức N ở xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội xe mô tô biển kiểm soát 29X1- 327.81 cũng đến quán Internet để chơi game.K nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh N để mang đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân nên nói dối anh N cho K mượn xe mô tô để đi ăn tối và hẹn 15 phút sau sẽ mang xe về trả. Anh N đồng ý đưa chiếc xe mô tô trên cho K mượn. Sau khi mượn được xe, K điều khiển xe mô tô BKS 29X1-327.81 đến gặp Đặng Đình C sinh năm 1994 ở tổ 5, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội cầm cố với số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Anh C không biết chiếc xe mô tô trên là do K lừa đảo mà có nên đã đồng ý cho K cầm cố chiếc xe trên. Số tiền trên, K sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Sau khi biết bị Nguyễn Viết K lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô của mình, anh N đã nhiều lần đến tìm gặp K để đòi lại chiếc xe mô tô nhưng K cố ý trốn tránh. Ngày 17/4/2017 anh Nguyễn Đức N đến đồn Công an số 36 tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Viết K.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 23/4/2017 Nguyễn Viết K đến chơi game tại quán Internet Tùng Huyền ở xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội. Tại đây K gặp bạn là

anh Dương Nguyễn P cũng đang chơi game tại quán .K nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh P nên đã hỏi mượn xe mô tô của anh P nói dối là đi có việc khoảng 20 phút sau sẽ mang xe về trả.Anh P đồng ý và đưa chiếc xe mô tô BKS : 33N9- 5494 cho K mượn .Sau khi lấy được xe mô tô.K mang chiếc xe trên đến gặp anh Hoàng Mạnh H sinh năm 1977 ở số 09,tổ 12,phường Kiến Hưng ,quận Hà Đông,thành phố Hà Nội,vay của anh H số tiền 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng)và giữ lại chiếc xe mô tô trên ở nhà anh H .Anh H không biết chiếc xe mô tô trên là do K lừa đảo mà có nên đã đồng ý cho K gửi lại chiếc xe trên và cho K vay 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng).Sau đó anh Dương Nguyễn P đã nhiều lần tìm gặp K để đòi lại chiếc xe mô tô nhưng K cố tình trốn tránh.Ngày 17/5/2017 anh Dương Nguyễn P đã đến Công an huyện C tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của K .

Đến 17 giờ 30 phút ngày 17/5/2017 Nguyễn Viết K đã đến Công an huyện C đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ :

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HON DA WAVE S số khung 091552,số máy 1278767 màu sơn,đen,xám BKS 29X1-32781 do anh Đặng Đình C tự nguyện giao nộp .

-01(Một)chiếc xe mô tô nhãn hiệu HON DA WAVE màu sơn,đỏ đen BKS 33N9-5494 giấy đăng ký mô tô xe máy số 0059022 do Công an Hà Tây cấp ngày 24/01/2007 do anh Nguyễn Viết T, anh trai K bỏ ra 4.000.000đồng trả cho Hoàng Mạnh H chuộc lại chiếc xe trên và giao nộp cho cơ quan điều tra Công an huyện C.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 197 ngày 18/5/2017,Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận :01 (Một)chiếc xe mô tô nhãn hiệu HON DA WAVE S màu sơn đen,xám số khung 091552,số máy 1278767 BKS 29X1-327,81 trị giá :13.500.000đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng)Tại bản kết luận định giá tài sản số 199 ngày 26/5/2017,Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận :01 (Một)chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ,đen BKS 33N9-5494, giấy đăng ký mô tô xe máy số 0059022do Công an Hà Tây cấp ngày 24/01/2007 trị giá là :3.500.000đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng)

Ngày 01/6/2017 ,cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C,ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô BKS29X1-327.81 cho anh Nguyễn Đức N,trả lại chiếc xe mô tô BKS 33N9-5494 cho anh Dương Nguyễn P quản lý và sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự : Anh Đặng Đình C yêu cầu Nguyễn Viết K phải hoàn trả số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) là tiền do C bỏ ra để nhận cầm cố chiếc xe mô tô BKS 29X1-327.81

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Viết K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với Đặng Đình C có hành vi cho Nguyễn Viết K cầm cố chiếc xe mô tô BKS 29X1-327.81 vay số tiền 5.000.000đồng, nhưng không biết đó là tài sản do K phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với Hoàng Mạnh H có hành vi cho Nguyễn Viết K vay tiền và đặt lại chiếc xe mô tô BKS 33N9-5494 nhưng không biết đó là tài sản do K phạm tội mà có nên không đề cập xử lý đối với H là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 24/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Viết K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Viết K và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản “ áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Viết K từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù . Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự buộc Nguyễn Viết K phải nộp số tiền 5.000.000đồng tiền cầm cố xe máy để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo K là sống phụ thuộc gia đình không có tài sản nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo . Buộc bị cáo Nguyễn Viết K phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ,toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác .

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu . Xét thấy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại , người có quyền lợi, N vụ liên quan, vật chứng thu giữ, các bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, thành phố Hà Nội có đủ cơ sở khẳng định : Trong hai ngày 24/01/2017 và ngày 23/4/2017 tại các quán Internet trên địa bàn các xã Ngọc Hòa và xã Đại Yên, huyện C, thành phố Hà

Nội,Nguyễn Việt K đã hai lần dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WA VE S biển kiểm soát 29X1-327 .81 trị giá 13.500.000đồng của anh Nguyễn Đức N và chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WA VE biển kiểm soát 33N9-5494 trị giá 3.500.000đồng của anh Dương Nguyễn P sau đó mang đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân .Tổng trị giá tài sản Nguyễn Việt K chiếm đoạt là 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng).

Hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác của Nguyễn Việt K đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố đối với bị cáo là đúng người,đúng tội và có căn cứ pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội,đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác.Bị cáo có nhân thân xấu ngày 12 tháng 9 năm 2016 bị Công an huyện C xử lý hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích xử phạt 2.500.000đồng.Xét thấy trong thời gian ngắn bị cáo K đã hai lần lừa đảo để chiếm đoạt hai chiếc xe máy một chiếc trị giá 13.500.000đồng và một chiếc trị giá 3.500.000đồng là phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội nhiều lần” tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo K .

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy thái độ khai báo thành khẩn,tỏ ra ăn năn hối cải,sau khi phạm tội đã ra đầu thú,anh trai bị cáo đã bỏ tiền ra chuộc lại xe bị cáo cầm cố để trả lại cho người bị hại,gia đình bị cáo có ông nội,bà nội được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến có công với Nhà nước.Đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại điểm b,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự .Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự :Quá trình điều tra vụ án người bị hại là anh Nguyễn Đức N và anh Dương Nguyễn P đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C thu hồi và trả lại xe mô tô.Anh N,anh P không có yêu cầu đề nghị thắc mắc gì nên Hội đồng xét xử không đề cập để xem xét.

Anh Đặng Đình C yêu cầu bị cáo K phải trả lại số tiền 5.000.000đồng mà anh C bỏ ra để nhận cầm cố xe cho K.Xét thấy anh Đặng Đình C không có giấy phép kinh doanh cầm đồ mà cho bị cáo K cầm đồ chiếc xe máy,hành vi của anh C là ngay thẳng nhưng bất hợp pháp nên anh C đề nghị buộc bị cáo K trả lại số tiền

5.000.000đồng không được chấp nhận. Số tiền 5.000.000đồng K nhận của anh C tiền cầm cố tài sản xe máy là tiền thu lời bất chính cần áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự buộc K phải nộp để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí :áp dụng Điều 98,99 Bộ luật tố tụng hình sự,điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu,miễn,giảm,thu,nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.Buộc bị cáo Nguyễn Viết K phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên .

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Viết K** phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 139,điểm g khoản 1 Điều 48,điểm b,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự :

Xử phạt **Nguyễn Viết K : 12(Mười hai) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2017.

3/ Về trách nhiệm dân sự :Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Nguyễn Viết K phải nộp số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng)tiền thu lời bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

4/Về án phí :Áp dụng Điều 98,99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu,miễn,giảm,thu,nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Viết K phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Áp dụng Điều 231,234 Bộ luật tố tụng hình sự báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án .

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi ,N vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi ,N vụ của mình trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án

Nơi nhận:

Tòa án TP Hà Nội

VKSND huyện

Công an huyện

Bị cáo; người bị hại

Người đại diện hợp pháp của người bị hại

Chi cục thi hành án dân sự huyện

Người có quyền lợi N vụ liên quan.

Lưu HS, VP

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Hữu Quý